

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH L**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2022/HSST
Ngày: 07-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh An.

Bà Phạm Thị Tuyền Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Chánh Nhật – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện G tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm: 2001.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: thôn Thủy Đàm, phường Ninh Thủy, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Kh; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức Thành Trung và bà Huỳnh Thị Bờ; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: Kiên Keo Sâm U, sinh năm: 1993.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Tân Lập, xã Long Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Tr; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: khơ me; Giới tính: nam; Tôn giáo: phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kiên Xưa và bà Kiên Thị Tha; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Cư trú: 106H/36M Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Người chứng kiến:** Lê Thanh Tú, sinh năm: 2000 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố Phước Th, thị trấn G, huyện G, L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 24/10/2021 Công an thị trấn G tuần tra phòng chống tội phạm trên đường Tập Đoàn 5, thuộc khu phố Hòa Th 2, thị trấn G, huyện G, phát hiện Sâm U điều khiển xe mô tô biển số 71C4-162.78 chở Th phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi áo khoác bên tay phải của Th có 01 túi nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy nên Công an thị trấn G mời cả hai về làm việc.

Tại Kết luận giám định số 859/2021/KLGD ngày 29/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5288 gam, loại: Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật sau giám định có khối lượng: 0,4082 gam, được niêm phong.

Qua điều tra, Th và Sâm U khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/10/2021 cả hai gặp nhau tại nơi làm việc. Tại đây, Th và Sâm U thống nhất cùng nhau hùn tiền để mua ma túy về sử dụng và thỏa Th mỗi người bỏ ra 150.000 đồng để cùng nhau đi mua ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Sâm U điều khiển xe mô tô chở Th đến khu vực đường Lý Chính Thắng, Quận 3, Tp. HCM, để mua ma túy. Sâm U liên lạc cho đối tượng nam (không rõ lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Trong lúc chờ giao ma túy thì Th đưa cho Sâm U 150.000 đồng để hùn tiền mua ma túy. Khi gặp người bán ma túy thì Sâm U đưa số tiền 300.000 đồng, đối tượng này đưa cho Sâm U 01 gói ma túy đá, Sâm U đưa gói ma túy cho Th cất giữ rồi điều khiển xe chở Th đi về nhà trọ của Sâm U ở khu phố Hòa Th 2, thị trấn G để sử dụng thì bị phát hiện.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSCG ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố hai bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Văn Th từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Kiên Keo Sâm U' từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Chất tinh thể màu trắng loại Methamphetamine; có khối lượng còn lại sau giám định: 0,4082 gam, được đóng gói niêm phong.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15s, màu xanh, do Kiên Keo Sâm U' sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 02 thẻ sim điện thoại di động mang số 0901621917 và số 0925974844, Sâm U' không sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên hoàn trả cho bị cáo U'.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Realme C12, màu xanh, đã qua sử dụng, sim số 0375050661 của Th không liên quan đến vụ án nên cơ quan CSĐT Công an huyện G trả lại cho Th.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại xe Axelo, màu đỏ đen, biển số 71C4-162.78. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ủy thác điều tra xác minh xe trên nhưng chưa có thông tin trả lời nên CQĐT chuyển Công an huyện xử lý theo quy định.

Hai bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Hai bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Văn Th và Kiên Keo Sâm U làm công nhân chung công ty. Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/10/2021 cả hai gặp nhau tại công ty và do cả hai có nhu cầu sử dụng ma túy nên thống nhất mỗi người hùn 150.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó Sâm U điều khiển xe mô tô chở Th đến đường Lý Chính Thắng, Quận 3, Tp. HCM và sử dụng điện thoại di động liên lạc và gặp đối tượng nam không rõ lai lịch để mua 300.000 đồng ma túy. Trên đường về đến khu phố Hòa Th 2, thị trấn G thì bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính phát hiện số ma túy trên. Theo Kết luận giám định số 859/2021/KLGĐ ngày 29/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, kết luận: chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5288 gam, loại: Methamphetamine. Ma túy hai bị cáo tàng trữ là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng trên 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên hành vi của hai bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trái pháp luật của hai bị cáo là nguy hiểm, hai bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng hai bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của hai bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý hai bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: hai bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Trong vụ án cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của từng bị cáo khi lượng hình. Cụ thể: cả hai bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án vai trò của hai bị cáo là như nhau, cùng thống nhất hùn tiền mua ma túy, Sâm U chở Th và liên lạc mua ma túy, sau khi mua

được ma túy thì Th là người cất giấu trong túi áo khoác. Do đó hình phạt đối với hai bị cáo là bằng nhau. Xét thấy hai bị cáo đang bị tạm giam nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với đối tượng là nam giới đã bán ma túy cho Th và Sâm U', qua điều tra xác định địa điểm mua bán tại Quận 3, Tp. HCM, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G có Công văn số 220/CSĐT, ngày 17/3/2022 chuyển Công an Quận 3, Tp. HCM giải quyết theo quy định.

[8] Về tang vật thu giữ:

Chất tinh thể màu trắng loại Methamphetamine; có khối lượng còn lại sau giám định: 0,4082 gam, được đóng gói niêm phong, nên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15s, màu xanh, do Kiên Keo Sâm U' sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 02 thẻ sim điện thoại di động mang số 0901621917 và số 0925974844, Sâm U' không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên hoàn trả cho bị cáo.

01 (một) điện thoại di động Realme C12, màu xanh, đã qua sử dụng, sim số 0375050661 của Th không liên quan đến vụ án nên cơ quan CSĐT Công an huyện G trả lại cho Th.

Là phù hợp quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại xe Axelo, màu đỏ đen, biển số 71C4-162.78 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ủy thác điều tra, xác minh cho công an huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre theo Công văn số 141/CSĐT, ngày 15/02/2022, nhưng chưa có thông tin trả lời, nên CQĐT chuyển Công an huyện G xử lý theo quy định (theo công văn số 219/CSĐT, ngày 17/3/2022).

[10] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th và Kiên Keo Sâm U' phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Nguyễn Văn Th 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ 24/10/2021.

Kiên Keo Sâm U 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ 24/10/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (07/4/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy tinh thể màu trắng loại Methamphetamine; có khối lượng còn lại sau giám định: 0,4082 gam, được đóng gói niêm phong

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15s, màu xanh.

Hoàn trả cho bị cáo Kiên Keo Sâm U: 02 thẻ sim điện thoại di động mang số 0901621917 và số 0925974844.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKSCG, ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện G;
- CA huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

G, ngày 07 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 07 tháng 4 năm 2022.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh An.

Bà Phạm Thị Tuyền Nhung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLHS-ST, ngày 24/3/2022 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Th và Kiên Keo Sâm U.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Văn Th và Kiên Keo Sâm U cùng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt:

Nguyễn Văn Th 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ 24/10/2021.

Kiên Keo Sâm U 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ 24/10/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (07/3/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy tinh thể màu trắng loại Methamphetamine; có khối lượng còn lại sau giám định: 0,4082 gam, được đóng gói niêm phong

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15s, màu xanh.

Hoàn trả cho bị cáo Kiên Keo Sâm U: 02 thẻ sim điện thoại di động mang số 0901621917 và số 0925974844.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKSCG, ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ

NGUYỄN THANH AN – PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG NGUYỄN ĐỨC BẢO